TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **62/**2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 20 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 55/2023/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 02 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Cấn Văn T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 4/33, đường 416, phường T, thị xã S, thành phố H.

2. Chị Hoàng Thu T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 112 đường P, tổ dân phố số 5, phường T, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Cấn Văn T và chị Hoàng Thu T kết hôn vào ngày 25 tháng 5 năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố H (Nay là phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Sau khi kết hôn, anh T, chị T chung sống hạnh phúc, đến năm 2012 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn kéo dài không thể hàn gắn dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Xác định tình cảm vợ chồng không còn,

anh T, chị T cùng thỏa thuận ly hôn để anh chị ổn định cuộc sống. Anh T, chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị T có hai con chung là: Cháu Cấn Vy A, sinh ngày 08/11/2011, cháu Cấn Gia L, sinh ngày 27/12/2009. Anh T, chị T thỏa thuận sau khi ly hôn chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Cấn Vy A và cháu Cấn Gia L. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Cấn Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 02 năm 2023, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Cấn Văn T và chị Hoàng Thu T.

- Về con chung: Anh Cấn Văn T và chị Hoàng Thu T có 02 con chung là cháu Cấn Vy A, sinh ngày 08/11/2011, cháu Cấn Gia L, sinh ngày 27/12/2009. Giao cháu Cấn Vy A và cháu Cấn Gia L cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Cấn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Cấn Văn T và chị Hoàng Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Cấn Văn T tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình. Ghi

nhận anh T đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình (Biên lai số AA/2020/0035038 ngày 10/02/2023) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Cấn Văn T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường T, quận N
thành phố H (GCNKH số 46/2009 ngày 25/5/2009)
- Phòng tư pháp UBND quận Nam Từ Liêm
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập